

**TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG VIỆT NAM**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2015**

TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2016

I. THÔNG TIN CHUNG

1- Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG VIỆT NAM
- Mã số doanh nghiệp: 0301225328
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu Nhà nước: 27.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: Lô I 15-16-17 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 08 38992667 – 08 38992668, Fax: 08 38992861
- Website : www.bongvietnam.com.vn
- Mã cổ phiếu: BVN

2- Quá trình hình thành và phát triển

2.1- Lịch sử hình thành

- Đầu tiên, Công ty Bông được thành lập theo quyết định số 08NN-TC/QĐ ngày 07/01/1978 của Bộ Nông nghiệp.
- Sau đó, Công ty bông Việt Nam được thành lập lại theo quyết định số 357/NN-TCCB/QĐ ngày 15/6/1993 của Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm.
- Từ năm 1993 đến 2003 công ty có các đơn vị trực thuộc: Chi nhánh Đồng Nai, Phan Thiết, Đắk Lắk, Gia Lai, Nha Trang, Hà Nội, Trạm kiểm tra chất lượng sản phẩm, Xí nghiệp Giồng cây trồng, Xí nghiệp dịch vụ thương mại, Viện nghiên cứu cây bông.
- Năm 2003 các chi nhánh Đắk Lắk, Hà Nội, Xí nghiệp giồng cây trồng đã cổ phần hoá.
- Tháng 12/2004 Viện nghiên cứu cây Bông chuyển về trực thuộc Tập đoàn Dệt May VN
- Ngày 26/10/2005 Công ty bông Việt Nam chuyển thành Công ty TNHH NN MTV bông Việt Nam theo quyết định số 265/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
- Ngày 13/12/2006 Bộ Công nghiệp ban hành quyết định số 3578/QĐ-BCN về việc duyệt Phương án cổ phần hoá và chuyển Công ty TNHH Nhà nước MTV bông Việt Nam thành Công ty cổ phần bông Việt Nam.
- Đại hội cổ đông lần thứ nhất thành lập Công ty được tổ chức vào ngày 04/5/2007, Công ty chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103007036 ngày 18/6/2007.

2.2- Các giai đoạn phát triển

- Từ 1978 đến 1990: Trong những năm đầu, Công ty hoạt động với 02 nông trường và bộ máy quản lý công ty được điều động từ miền Bắc vào, trong khoảng 10 năm đầu sản xuất bông mang tính chất thăm dò, chưa có nghiên cứu sâu về giống, thời vụ, quy trình canh tác...Mặt khác với cơ chế tập trung bao cấp, cây bông trồng có năng suất thấp, sản lượng không nhiều, bông xơ phục vụ ngành dệt chủ yếu nhập về từ Liên Xô với giá rẻ nên sản xuất bông không phát triển được.

- Từ 1990 đến 1997: Cùng với tiến trình đổi mới của đất nước, ngành bông cũng đạt nhiều thành tựu quan trọng trong sản xuất hạt giống bông, quy trình canh tác, BVTV đồng thời việc xác định vùng trồng bông thích hợp để phát triển thành vùng bông tập trung quy mô lớn, sản xuất hàng hoá của nông hộ trồng bông đạt năng suất cao tạo ra sản lượng lớn. Bông xơ trong nước bước đầu tham gia vào thị trường cung cấp xơ bông cho ngành dệt tuy thị phần còn khiêm tốn.

- Từ 1997 đến 2007: Đây là giai đoạn ngành bông có sự phát triển nhanh và toàn diện. Năm 1998, Công ty chuyển từ Bộ NN-CNTP sang Tổng công ty Dệt May VN thuộc Bộ Công nghiệp, gắn kết giữa sản xuất với chế biến và tiêu thụ tạo ra động lực quan trọng đẩy mạnh việc phát triển kinh doanh của Công ty.

Năm 2007 đến nay, Công ty chuyển thành công ty cổ phần, Tập đoàn Dệt May Việt Nam sở hữu 55% vốn Điều lệ, cùng với sản xuất trong nước Công ty nhập nhiều bông xơ nước ngoài cung cấp đa dạng xơ bông cho ngành dệt trong nước; ngoài ra từ năm 2013, Công ty tổ chức sản xuất nấm Linh chi đỏ nhằm đa dạng mặt hàng; đến nay kinh doanh của Công ty vẫn ổn định và có lợi nhuận.

3- Ngành nghề, địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất kinh doanh bông xơ, nông sản, giống cây trồng...
- Địa bàn kinh doanh: Tp. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Bình Thuận, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hoà, Ninh Thuận...

4- Thông tin về tổ chức công ty, mô hình quản trị, bộ máy quản lý

4.1- Cơ cấu tổ chức công ty

*** Trụ sở Công ty**

- Địa chỉ: Lô I 15,16,17 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Điện thoại: 08 38992667- 08 38992668 - Fax: 08 38992861
- Website: www.bongvietnam.com.vn - Email: bongvietnam@vnn.vn

*** Các đơn vị trực thuộc**

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Nha Trang

- Địa chỉ: Thôn Hòn Nghê, xã Vĩnh Ngọc, Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà
- Điện thoại: 058 3834529 - Fax: 058 3838579
- Email: cnbongnhatrang@yahoo.com

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Gia Lai

- Địa chỉ: Thôn 7, xã Iablang, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: 059 3885694 - Fax: 059 3885694
- Email: bonggialai@dng.vnn.vn

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Bình Dương

- Địa chỉ: Khu phố 2, phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0650 3576021 - Fax: 0650 3576060
- Email: cnbongbinhduong@.vnn.vn

Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Đồng Nai

- Địa chỉ: Ấp Thanh Hoá, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 061 8971011
- Email: cnbongdongnai@vnn.vn

Xí nghiệp Dịch vụ thương mại ngành Bông

- Địa chỉ: lô I 15,16,17 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Điện thoại: 08 38995385 - Fax: 08 35106526
- Email: dvtmnganhbong@hcm.vnn.vn

Văn phòng đại diện Công ty CP bông Việt Nam tại Hà Nội

- Địa chỉ: số 9 ngõ 78/4 đường Trường Chinh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại, fax : 04 39361208

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

Công ty cổ phần bông Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ;
- Các Luật khác và các quy định liên quan khác của pháp luật;
- Điều lệ của Công ty cổ phần bông Việt Nam do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cụ thể như sau:

*** Đại hội đồng cổ đông:**

Gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có nhiệm vụ và quyền hạn như:

- Thông qua định hướng phát triển Công ty.
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; thành viên Ban kiểm soát.
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị lớn bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trừ trường hợp điều chỉnh vốn Điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Thông qua Báo cáo tài chính hằng năm.
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty.
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

*** Hội đồng quản trị:**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch hằng năm.
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty.

- Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi 12 tháng.
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 của Điều 162 Luật Doanh nghiệp.
- Trình Báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông.
- Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý số lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

*** Ban Kiểm soát:**

Có ba thành viên, có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý-điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý-điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức hoạt động của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính sáu tháng và hằng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

*** Tổng giám đốc:**

Là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty, có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của HĐQT.
- Tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT.
- Tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh, phương án đầu tư, quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

*** Các Phòng Ban trong Công ty**

Công ty có 05 Phòng chức năng phụ trách thực hiện các công việc bảo đảm cho quá trình quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc đạt hiệu quả cao và đúng pháp luật, gồm có:

- Phòng Tài chính-Kế toán.
- Phòng Kinh doanh-Xuất nhập khẩu.
- Phòng Kế hoạch-Đầu tư.
- Phòng Nghiên cứu-Phát triển.
- Phòng Tổ chức-Hành chính.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015

1-Tình hình sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015

Stt	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So sánh (%)	
						= 3/1	= 3/2
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>c</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	392.897	370.000	196.186	49,93	53,02
2	Lợi nhuận	Tr.đ	5.925	8.500	3.109	52,47	36,58
3	Tỷ suất P/vốn CSH	%	11,85	17,00	6,22	52,47	36,58
4	Cổ tức	%	10	10	05	50,00	50,00
5	Thu nhập b/quân	1.000đ	6.780	7.500	6.270	92,48	83,60

Ghi chú: Cổ tức năm 2015 dự kiến

2- Tổ chức và nhân sự

2.1 Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Trần Anh Hào	Tổng giám đốc	13.421	
2	Nguyễn Hữu Thành	Phó TGD	17.638	
3	Dương Việt Thành	GD Điều hành	2.200	Miễn nhiệm từ 01/3/2015
4	Lê Thị Lý	GD Điều hành	26.300	
5	Nguyễn Thị Thanh Hương	Kế toán trưởng	5.400	

2.2 Chính sách đối với người lao động

a- Cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2015

STT	Phân loại trình độ đào tạo	Số người	Tỷ trọng (%)
1	Tiến sĩ, thạc sĩ	04	07,14
2	Đại học	24	42,86
3	Cao đẳng và trung cấp	05	08,93
4	Công nhân nghề	09	16,07
5	Lao động phổ thông, thời vụ	14	25,00
6	Cộng	56	100

b- Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động từ 40 đến 48 giờ/tuần tùy theo đặc thù của từng đơn vị trực thuộc. Các chế độ nghỉ lễ, tết, nghỉ phép năm... được giải quyết theo đúng quy định của Luật Lao động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

c- Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện chính sách trả lương theo công việc cho người lao động nhằm bảo đảm công bằng cũng như khuyến khích tinh thần làm việc và sự cống hiến của CBCNV.

d- Chế độ phúc lợi

Các chế độ BHXH, BHYT, khám sức khỏe định kỳ được thực hiện đầy đủ với người lao động, đồng thời Công ty cũng trích nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản BHXH, BHYT, BHTN cho các cơ quan BHXH các tỉnh, thành phố liên quan.

e- Chính sách đào tạo

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, hằng năm đều cử nhiều lượt CBNV tham dự các khoá đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ do Tập đoàn Dệt May Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức.

f- Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán, sau khi thực hiện đúng các nghĩa vụ về thuế và tài chính khác theo quy định để xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ trình ĐHĐCĐ. Trên tinh thần vừa tạo dựng niềm tin cho cổ đông thông qua mức chi trả cổ tức, vừa bảo đảm cho kế hoạch đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới mà HĐQT đề xuất mức cổ tức hợp lý cho năm tài chính thực hiện và dự kiến cho năm tài chính tiếp theo.

(Năm 2015 dự kiến cổ tức là 05%.)

3- Tình hình đầu tư

Đầu tư tài chính dài hạn đến 31/12/2015 tại các doanh nghiệp là: 23.268 triệu đồng, gồm có:

+ Công ty CP Giồng cây trồng Nha Hố: 10.800 triệu đồng, bằng 54 % vốn điều lệ (20 tỷ đồng). Cổ tức dự kiến được chia năm 2015: 15%.

+ Công ty CP bông Tây Nguyên: 5.418 triệu đồng, bằng 54,2 % vốn điều lệ (10 tỷ đồng). Cổ tức dự kiến được chia năm 2015: không có.

+ Công ty cổ phần bông Miền Trung: 4.550 triệu đồng, bằng 49,8 % vốn điều lệ (9,134 tỷ đồng). Cổ tức dự kiến được chia năm 2015: không có.

+ Công ty cổ phần Sợi Phú Bài: 2.500 triệu đồng, bằng 17,7 % vốn điều lệ (14,1 tỷ đồng). Cổ tức dự kiến được chia năm 2015 : 100%.

Cổ tức năm 2015 sẽ được tính vào thu nhập của năm 2016.

4- Tình hình tài chính

4.1 Công ty CP bông VN

a- Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% (2015/14)
Tổng giá trị tài sản	169.630.083.368	153.549.831.063	90,52
Doanh thu thuần	386.606.618.267	184.945.082.895	47,84
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.007.533.729	849.663.409	21,20
Lợi nhuận khác	1.917.778.015	2.260.173.265	117,85
Lợi nhuận trước thuế	5.925.311.744	3.109.836.674	52,48
Lợi nhuận sau thuế	5.583.158.305	2.685.990.880	48,11
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	05%	50,00

b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,44	1,41
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,15	0,96
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,60	0,58
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (MS: 410)	1,50	1,31
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	15,72	6,51
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,28	1,20
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,014	0,015
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,082	0,041
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,033	0,18
+Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,010	0,005

4.2 Hợp nhất

a- Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% (2015/14)
Tổng giá trị tài sản	234.523.359.850	214.365.768.732	91,40
Doanh thu thuần	489.008.967.309	285.344.954.244	58,35
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.016.934.771	3.529.857.565	44,03
Lợi nhuận khác	3.241.246.450	4.860.552.482	149,95
Lợi nhuận trước thuế	11.258.181.221	8.390.410.047	74,52
Lợi nhuận sau thuế	8.329.669.364	7.281.756.212	87,42
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	05%	50,00

b-Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,62	1,69
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,18	1,07
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,61	0,58
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,97	1,40
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	9,95	4,79
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản b/q	2,21	1,27
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02	0,026
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,12	0,08
+Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,05	0,03
+Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,016	0,012

5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Trong nước	296	4.947.800	98,96
1.1	Tổ chức	01	2.750.000	55,00
1.2	Cá nhân	295	2.197.800	43,96
2	Nước ngoài	02	52.200	1,04
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Cộng	298	5.000.000	100

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 05% vốn cổ phần của Công ty

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD - CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng
1	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	Số 10 đường Nguyễn Huệ, Q. I, Tp.HCM	0106000697	2.750.000	55,00%
2	Lê Thị Thu	Số 12 đường 3, Khu phố 1, P. Thảo Điền, Q.2, Tp.HCM	022879604	440.100	8,80%
3	Cộng			3.186.000	63,80%

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	K. HOẠCH	T/HIỆN	TỶ LỆ (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	Tỷ.đ	370.000	196.186,10	53,02
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	8.500	3.109,83	36,59
3	Cổ tức dự kiến	%	10	05	50,00
4	Thu nhập người LĐ/tháng	1000đ	7.500	6,270	83,60

Năm 2015 Công ty không hoàn thành được một số chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội cổ đông, trong đó: tổng doanh thu, thu nhập chỉ đạt 53,02%, lợi nhuận chỉ đạt 36,59%. Để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, Công ty đã phải cắt giảm 20% thu nhập của cán bộ quản lý chủ chốt Công ty, thu nhập bình quân so với kế hoạch là 83,60% và so với năm 2014 là 92,50%; kiểm soát chặt chẽ chi tiêu, thực hành tiết kiệm ... Dự tính cổ tức được chia 05% (so với kế hoạch 10%) đây là cố gắng lớn của Ban điều hành công ty.

2. Những việc đã tổ chức thực hiện khá tốt:

Sau khi cây bông bị bị sụt giảm do sức cạnh tranh thấp, lãnh đạo Công ty đã nhiều cố gắng trong tìm kiếm sản phẩm mới, trong quản trị nội bộ, đến nay đã có được một số sản phẩm quan trọng, đem lại thu nhập cho Công ty. Đó là :

a. Về đầu tư tài chính dài hạn:

Thoái vốn đầu tư tài chính ở một số Công ty cổ phần không hiệu quả; đầu tư tài chính dài hạn vào một số Công ty như Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ (10.800,78 triệu đồng, chiếm 54% vốn điều lệ), Công ty CP Sợi Phú Bài (2.500 triệu đồng, chiếm 17,73% vốn điều lệ) có tính ổn định cao và đem lại cổ tức chủ lực cho Công ty. Trong năm đã cho thu nhập:

+ Từ cổ tức của năm 2014: Sau khi trừ phần cổ tức ứng trong năm 2014 tại Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ, cổ tức thu trong năm 2015 được: 3.574.478.778 đồng, trong đó:

- Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ : 997.601.778 đồng.
- Công ty CP Sợi Phú Bài: 2.394.877.000 đồng.
- Công ty CP Bông & KDTH miền Trung: 182.000.000 đồng.

+ Ứng cổ tức năm 2015 tại Cty Giống Nha hồ: 1.000.000.000 đồng.

+ Cổ tức năm 2015 còn lại dự kiến cho thu nhập năm 2016:

- Công ty CP Giống cây trồng Nha Hồ (Cổ tức 15%): 620.000.000 đồng.
- Công ty CP Sợi Phú Bài: Cổ tức 100%, tương đương: 2.500.000.000 đồng.

+ Về lợi thế thương mại trong đầu tư tài chính dài hạn, tại Công ty CP Sợi Phú Bài tính đến nay đã tăng lên gần 4 lần so với góp vốn ban đầu (2,50 tỷ đồng), dự kiến trong tương lai còn có thể tăng lên.

b. Kinh doanh dịch vụ cho thuê nhà kho, nhà xưởng, văn phòng làm việc dự tính đạt gần 7,50 tỷ đồng. Đây là sản phẩm kinh doanh mang lại hiệu quả cao, có tính lâu dài, bền vững của Công ty.

c. Kinh doanh bông nhập khẩu đã có được chỗ đứng nhất định đối với một số bạn hàng, nhập 2.510 tấn, trong đó nhập ủy thác 575 tấn, tạo nên được nguồn thu trang trải chi phí hoạt động công ty. Kinh doanh hạt nhựa và một số sản phẩm từ nhựa mặc dù chưa nhiều nhưng cần thiết để tạo nguồn thu hiện nay.

d. Kinh doanh giống cây trồng, chủ yếu là hạt giống lúa đang dần tạo được thị trường ổn định tại một số địa bàn như Bình Thuận, Đắk Lắk.

3. Những khó khăn, nguyên nhân tác động đến việc chưa thực hiện được các chỉ tiêu năm 2015:

- Sản xuất bông trong nước không có sức cạnh tranh với các cây trồng khác, khả năng phục hồi không cao. Kinh doanh bông xơ nhập khẩu chỉ đạt 2.510 tấn, tương đương 30% kế hoạch, do tác động mạnh của giá bông thế giới giảm từ trên 2 USD/kg xuống khoảng 1,4 USD/kg; giá biến động không ổn định; ảnh hưởng của sản xuất sợi giảm xuống do hoạt động gia công sợi của Trung Quốc; tỷ giá USD không ổn định ... tất cả tạo khả năng rủi ro cao nên không thể mạo hiểm kinh doanh.

- Hầu hết giá nông sản giảm sâu như ngô, cà phê, mì lát ... nên quá nhiều bị động và rủi ro, không đảm bảo an toàn trong đầu tư kinh doanh.

- Hạn hán năm sau nghiêm trọng hơn năm trước đã làm cho tiêu thụ lúa giống chỉ đạt 1.737,4 tấn, bằng 89,15% so với năm 2014. Bên cạnh đó, kinh doanh hạt giống còn chịu áp lực cạnh tranh về giá cả và thu nợ kéo dài.

- Sản xuất kinh doanh sản phẩm mới công nghệ cao như nắm được liệu chưa làm chủ được kỹ thuật, chưa tổ chức tốt thị trường, trong năm đã sản xuất 1.007kg nắm linh chi, tiêu thụ 2.025kg nắm linh chi, 43.000 bịch phối giống nắm bào ngư. Sản xuất nắm linh chi thuộc lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm phục vụ sức khỏe con người, có thị trường rộng, nên tiếp tục sản xuất, đúc rút kinh nghiệm cả về kỹ thuật, tiếp thị, xây dựng thị trường để có thể sớm mở rộng quy mô sản xuất.

- Trong kinh doanh dịch vụ cho thuê tài sản, một số doanh nghiệp thuê kho gặp khó khăn như Công ty An Phú Thịnh trả lại kho, ảnh hưởng nhất định đến thu nhập của Công ty.

- Một số vấn đề về tài chính : Trả nợ đầu tư dài hạn từ nguồn vay AFD: Dự nợ phải trả sau kỳ hạn 15/10 là 19.727.620.347 đồng, trong đó vay đầu tư XD CB 15.854.306.299 đồng và vay hợp phần tín dụng nông thôn 3.873.314.048 đồng. Đây là khoản nợ ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh, nhà máy cán bông Gia Lai không có nguyên liệu để hoạt động, không thu được khấu hao, phải lấy các khoản thu từ hoạt động kinh doanh khác trả nợ.

Trong điều kiện khó khăn của thời tiết, của biến động thị trường, Ban điều hành công ty luôn lấy hiệu quả hoạt động, bảo toàn vốn làm mục tiêu, không chạy theo kế hoạch doanh thu.

4. Về tổ chức lao động

- Về mặt tổ chức: Đầu năm Công ty cho chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty tại Phan Thiết, vừa qua đã phải xử lý bộ máy tổ chức kém hiệu quả tại Chi nhánh Bình Dương,

cho nghỉ việc những lao động không đáp ứng yêu cầu công việc, tạo cơ sở xác định lại phương hướng sản xuất kinh doanh, tổ chức bộ máy và quản trị nội bộ Chi nhánh từng bước hợp lý hơn.

- Về lao động: Tổng số lao động đầu kỳ là 100 người, cuối kỳ là 56 người, trong đó lao động hợp đồng không có BHXH là 8 người. Biên chế lao động đến nay đã tinh giản đến mức tối đa so với điều kiện, quy mô hoạt động của Công ty.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Năm 2016 là năm cuối cùng của nhiệm kỳ hoạt động lần thứ hai 2012 – 2016, nên có ý nghĩa lớn đối với đánh giá chung cả nhiệm kỳ và với việc khởi đầu cho hoạt động nhiệm kỳ mới. Vì vậy, việc định ra hướng hoạt động, phát huy những kết quả đạt được và khắc phục hạn chế tồn tại để kinh doanh có hiệu quả là nhiệm vụ nặng nề trong điều kiện, bối cảnh hiện nay của Công ty.

1. Dự báo những khó khăn và thuận lợi

a- Thuận lợi

- Trong điều kiện kinh tế khó khăn chung nhưng Công ty vẫn làm ăn có lãi, thu nhập ổn định, cổ đông có cổ tức, tình hình tài chính Công ty vẫn nằm trong khả năng quản trị.

- Trong 5 năm qua, lãnh đạo Công ty đã cố gắng chuyển từ thuần bông sang kinh doanh tổng hợp, nhất là kinh doanh thương mại bông, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh dịch vụ đầu tư xây dựng và cho thuê kho bãi, kinh doanh hạt giống cây trồng ... bước đầu đã có những kết quả khả quan, chuyển từ thua lỗ của các năm trước đó sang liên tục kinh doanh có lãi trong hơn 5 năm qua.

- Thu nhập của người lao động cố gắng giữ ổn định, đã có tác động tích cực đến đời sống, tâm tư của người lao động, tạo cho họ làm việc tốt hơn.

b- Khó khăn

- Tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, sự giảm giá dầu thô, mất giá của Nhân dân tệ ... đã có những ảnh hưởng không tốt đến nền kinh tế cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ngành nghề kinh doanh chính là tổ chức trồng, thu mua, chế biến bông, nhưng sức cạnh tranh của cây bông không cao, thời tiết không thuận lợi.

- Đầu tư xây dựng các nhà máy cán bông từ trước khi cổ phần hóa quá lớn nhưng thiếu nguyên liệu hoạt động, kéo theo hàng loạt hệ lụy như phải kinh doanh ngành nghề khác để trả nợ đầu tư, lực lượng khuyến nông không có việc làm ... Năm 2015 đã chấm dứt hoạt động Chi nhánh Phan Thiết. Máy móc, thiết bị cán bông mang tính đặc thù, không chuyển đổi công năng được, nên không chuyển dự án, không bán lại được. Hai công ty cổ phần mà Công ty đầu tư tài chính (Công ty cổ phần Bông Tây Nguyên 5.418,2 triệu đồng, chiếm 54,18% và Công ty cổ phần Bông và KDTH miền Trung 4.550 triệu đồng, chiếm 49,81%) nằm trong khó khăn của hậu cây bông nên khó có khả năng cải thiện, kinh doanh không hiệu quả, nguy cơ mất vốn.

- Luật đất đai bổ sung, sửa đổi nhiều lần, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong đầu tư kinh doanh cho thuê các tài sản như kho xưởng, kho bãi.

- Chuyển hướng sang kinh doanh thương mại, Công ty cũng đối mặt với nhiều thách thức do đây là lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro và tính ổn định không cao. Cụ thể, trong

hai năm 2014 và 2015, do giá cả thị trường biến động khó lường, kinh doanh thương mại, nhất là các mặt hàng nông sản gặp rất nhiều rủi ro, phải hạn chế tối đa kinh doanh các mặt hàng này để đảm bảo an toàn, từ đó mục tiêu đặt ra là doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh cố gắng giữ mức ổn định, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Chuyển đổi hướng kinh doanh sang kinh doanh tổng hợp, do đó nguồn nhân lực đa phần không thích ứng kịp với hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài bông, lao động mới có trình độ lại không tuyển dụng được, gây nhiều khó khăn đến tình hình phát triển của Công ty. Với việc phá giá đồng Nhân dân tệ thời gian qua khiến hàng hóa Trung Quốc trở nên rẻ hơn ảnh hưởng lớn đến sức cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam trên thị trường, dẫn đến những khó khăn trong kinh doanh thương mại các mặt hàng trong đó có nông sản.

- Hai năm liên tiếp lượng mưa quá thấp, hạn hán nặng nề tại các tỉnh Nam Trung bộ, Tây nguyên đã ảnh hưởng trực tiếp kinh doanh giống cây trồng của Công ty.

2. Phương hướng xây dựng kế hoạch SXKD năm 2016

a- Một số định hướng và chỉ tiêu kế hoạch

- Tổng doanh thu và thu nhập năm 2016 dự tính 275 tỷ đồng; Thu nhập bình quân đạt 7.300.000 đồng/ người/tháng; Lợi nhuận 5 tỷ đồng; Cổ tức phân đầu 05%.

- Kinh doanh nhập khẩu bông năm 2016 cố gắng đạt khoảng 5.000 tấn, hạt nhựa khoảng 3.300 tấn.

- Tiêu thụ khoảng 2.000 - 2.500 tấn lúa giống.

- Về đầu tư xây dựng cơ bản: Cải tạo hoặc cho xây lại nhà xưởng đặt máy cán bông tại Chi nhánh Đồng Nai, mở rộng một số diện tích kho tại Phan Thiết để tăng quỹ nhà xưởng cho thuê. Quan hệ với các cơ quan nghiên cứu khoa học và các doanh nghiệp để đầu tư trồng thử và tạo lập thị trường cho khoảng 1000m² dưa lưới sản xuất theo công nghệ cao.

- Tiếp tục tìm kiếm, đầu tư sản xuất kinh doanh các sản phẩm mới, phù hợp với năng lực sản xuất và tổ chức tiêu thụ của Công ty.

b- Những giải pháp thực hiện kế hoạch

➤ Đối với các công ty con: Thoái hết vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Bông Tây Nguyên. Mua hết số cổ phần của các công đồng khác (khoảng 5,1 tỷ đồng) tại Công ty cổ phần Bông và kinh doanh tổng hợp miền Trung, sau đó sắp xếp lại tổ chức phù hợp, nâng cao hiệu quả hoạt động.

➤ Về kinh doanh thương mại: Lấy an toàn làm trọng, nắm bắt thông tin thị trường kịp thời và nhanh chóng tạo thế chủ động hơn trong kinh doanh. Tìm kiếm thêm sản phẩm kinh doanh để tăng nguồn thu, trang trải chi phí quản lý Công ty, qua đó tăng lợi nhuận kinh doanh và cải thiện hơn thu nhập của người lao động.

➤ Với những sản phẩm có lợi thế như sản xuất kinh doanh hạt giống cây trồng, dịch vụ kỹ thuật công nghệ, phải đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tạo thương hiệu, không ngừng nâng cao sức cạnh tranh cả về chất lượng giống, cơ cấu giống cho từng vùng, giá cả và khuyến mại, tạo chỗ đứng với người tiêu dùng và với thị trường.

➤ Kinh doanh dịch vụ cho thuê tài sản: Khai thác tối đa mặt bằng, kho xưởng và linh hoạt chính sách kinh doanh cũng như thực hiện tốt nhất các hợp đồng đã ký kết.

➤ Về quản trị nội bộ:

- Làm tốt công tác quản trị mọi mặt trong hoạt động doanh nghiệp, đảm bảo quản lý tài chính, nhân lực, khoa học công nghệ được tốt nhất, thiết thực với mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và lâu dài của doanh nghiệp.
- Thực hiện việc chuyển đổi dự án, bán một số tài sản không sử dụng hoặc sử dụng không có hiệu quả, như hệ thống máy móc, thiết bị cán bông, khu đất tại Long Thành.
- Tiếp tục làm tốt quản trị tài chính, không để nợ xấu phát sinh.
- Thực hành tiết kiệm triệt để nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, đi đôi với chăm lo đời sống vật chất, đời sống tinh thần cho người lao động.
- Xem xét chấm dứt hoặc chuyển hình thức tổ chức hoạt động Chi nhánh Gia Lai. Cùng cố và nâng cao hiệu quả các Chi nhánh, Xí nghiệp, đảm bảo tất cả các đơn vị đều kinh doanh có lãi.

Đẩy mạnh và làm tốt kinh doanh thương mại, kinh doanh hạt giống kết hợp với quản trị hiệu quả nội bộ để có đủ nguồn thu trang trải kinh phí hoạt động Công ty, phần thu nhập và lợi nhuận thu được từ đầu tư tài chính dài hạn, từ kinh doanh bất động sản là cơ sở khá vững cho mục tiêu 5% - 10% cổ tức của kế hoạch năm 2016.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu	Chức danh tại các Công ty khác
1	Trần Anh Hào	Chủ tịch	13.421	Chủ tịch HĐQT: C.ty CP bông Tây Nguyên, C.ty CP bông Miền Trung, C.ty CP giống cây trồng Nha Hồ; TV HĐQT C.ty CP sợi Phú Bài.
2	Nguyễn Hữu Thành	Ủy viên	17.638	Trưởng ban kiểm soát: C.ty CP bông Tây Nguyên, C.ty CP bông Miền Trung, C.ty CP giống cây trồng Nha Hồ.
3	Trần Thanh Hùng (Miễn nhiệm từ 23/4/2015)	Ủy viên	16.726	TV HĐQT C.ty CP giống cây trồng Nha Hồ.
4	Vũ Xuân Long	Ủy viên		TV HĐQT-TGD C.ty CP giống cây trồng Nha Hồ, TV HĐQT C.ty CP bông Tây Nguyên.
5	Hồ Đăng Phú	Ủy viên		TV HĐQT – TGD C.ty CP bông Tây Nguyên.
6	Lê Hồng Lĩnh (Bầu bổ sung từ 23/4/15)	Ủy viên		Giám Đốc C.ty TNHH SXKD nguyên liệu dệt may Việt Nam.

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a/ Tình hình chung thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2015:

Đầu năm 2015 Công ty vẫn có tích lũy, tình hình tài chính lành mạnh. Tuy nhiên khủng hoảng kinh tế toàn cầu vẫn còn, giá bông thế giới ở mức thấp dưới 1,4USD/kg bông xơ nên cây bông trong nước không cạnh tranh được với cây trồng khác; các loại nông sản khác giá cả lên xuống thất thường làm cho kinh doanh tiềm ẩn nhiều rủi ro... nhưng với sự nỗ lực to lớn của HĐQT và Ban điều hành, Công ty vẫn hoạt động ổn định, có lợi nhuận, có chia cổ tức dù không đạt kế hoạch; tài chính Công ty lành mạnh.

b/ Các hoạt động của HĐQT

+ Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2015: Đại hội được tổ chức đúng quy định pháp luật. Đại hội đã nhất trí cao các báo cáo do Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát trình bày. Nghị quyết được thông qua và gửi đến cổ đông, các cơ quan liên quan và các đơn vị thuộc Công ty.

+ Hội nghị HĐQT: Trong năm 2015 đã tổ chức họp 04 lần, những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được thống nhất cao. Ngoài ra do không tổ chức họp được nhưng một số vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền đã được các thành viên cho ý kiến bằng văn bản.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ (%)	Không tham dự
1	Trần Anh Hào	Chủ tịch	4/4	100	
2	Trần Thanh Hùng	TV	1/4	25	Miễn nhiệm T4/15

3	Nguyễn Hữu Thành	TV	4/4	100	
4	Vũ Xuân Long	TV	4/4	100	
5	Hồ Đăng Phú	TV	4/4	100	
6	Lê Hồng Linh	TV	3/4	75	Tham gia từ T4/15

Các nghị quyết /quyết định của HĐQT:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	14/01/2015	<p>1. Chấp thuận cho Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Đồng Nai bổ sung ngành nghề sản xuất như sau:</p> <p>a- Sản xuất đai nẹp kiện bông từ dây kim loại, MN: 2410</p> <p>b- Sản xuất bao bì và các mặt hàng từ hạt nhựa, MN: 2220</p> <p>c- Sản xuất chế biến bông, sản phẩm từ bông, MN: 1311</p> <p>2. Giao tổng giám đốc Công ty chỉ đạo giám đốc Chi nhánh Đồng Nai và các Phòng của Công ty thực hiện Nghị quyết này đúng luật định.</p>
2	02/NQ-HĐQT	28/01/2015	<p>1. Chấp thuận chủ trương: Công bố chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Phan Thiết vào thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2015.</p> <p>2. Chấp thuận phê duyệt phương thức bán nhà ở CBCNV Chi nhánh C.ty CP bông VN tại Phan Thiết, địa chỉ 77 đường Phạm Ngọc Thạch, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận với hình thức đấu giá công khai. Giá khởi điểm bằng mức kết quả thẩm định giá là 3.069 triệu đồng, bao gồm quyền sử dụng đất và giá trị tài sản trên đất hiện hữu.</p> <p>3. Giao Tổng giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng luật định.</p>
3	03/NQ-HĐQT	28/01/2015	<p>1. Miễn nhiệm chức danh Giám đốc điều hành sản xuất đối với ông Dương Việt Thành từ ngày 01/03/2015.</p> <p>2. Chấp thuận phê duyệt chi quỹ thưởng của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát từ lợi nhuận năm 2013 với số tiền là 214.000.000 đồng.</p> <p>3. Giao Tổng giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng luật định.</p>
4	04/NQ-HĐQT	28/01/2015	<p>1. Chấp thuận phê duyệt việc chi mua cổ phần của Công ty cổ phần Giống cây trồng Nha Hồ như sau:</p> <p>- Số lượng : 94.578 CP</p> <p>- Đơn giá: 12.100 đồng/ 01 CP</p> <p>- Thành tiền: 1.144.393.800 đồng</p> <p>2. Nguồn vốn thực hiện: Sử dụng từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.</p> <p>3. Giao Tổng giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng luật định.</p>

5	01/QĐ- HĐQT	02/02/2015	<p>1. Miễn nhiệm ông Dương Việt Thành thôi giữ chức Giám đốc điều hành của Công ty cổ phần bông Việt Nam từ ngày 01/3/2015.</p> <p>2. Tổng giám đốc, trưởng các phòng liên quan của Công ty và ông Dương Việt Thành chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.</p>
6	02/QĐ- HĐQT	02/02/2015	<p>1. Nay công bố chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Phan Thiết từ ngày 01/4/2015.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty chỉ đạo Giám đốc Chi nhánh Phan Thiết và trưởng các phòng liên quan của Công ty lập các thủ tục liên quan, cần thiết để tổ chức thực hiện quyết định này đúng luật định.</p>
7	05/NQ- HĐQT	10/4/2015	<p>1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2014 và triển khai kế hoạch SXKD 2015 của HĐQT để trình Đại hội đồng cổ đông năm 2015. Căn cứ báo cáo này HĐQT lập báo cáo xin ý kiến Tập đoàn Dệt May VN trước khi tổ chức ĐHĐCĐ 2015.</p> <p>2. Định ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2015 là ngày 23/4/2015. Địa điểm tại Trung tâm Hội nghị MIMOSA, số 38 đường D2, phường 25, quận Bình Thạnh.</p> <p>3. Thông qua các tờ trình để trình ĐHĐCĐ năm 2015:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình về phân phối lợi nhuận 2014 - Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận 2015 - Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, BKS 2015 <p>4. Thông qua đề cử danh sách người đại diện vốn của Công ty (54,04%) tại C.ty CP Giống cây trồng Nha Hồ tại nhiệm kỳ 2015-2020 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trần Anh Hòa, tỷ lệ : 32,15% VDL - Nguyễn Hữu Thành, tỷ lệ : 5,47% VDL - Vũ Xuân Long, tỷ lệ : 5,47% VDL - Trần Thế Lâm, tỷ lệ : 10,95% VDL
			<p>5. Thông qua đề cử bà Nguyễn Thị Thanh Hương, kế toán trưởng công ty, thay thế ông Trần Thanh Hùng làm người đại diện vốn của Tập đoàn Dệt May VN tại Công ty với tỷ lệ 20% VDL</p> <p>6. Chấp thuận quỹ tiền lương năm 2015 do Tổng giám đốc đề nghị như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất bông: 12% trên doanh thu - Sản xuất nầm: 22% trên doanh thu - Sản xuất giống ngô, lúa...: 07% trên doanh thu - Kinh doanh thương mại, dịch vụ: 1,7% trên doanh thu <p>7. Thống nhất trình ĐHĐCĐ lộ trình chuyển thành công ty niêm yết: theo lộ trình của Tập đoàn Dệt May VN.</p>
8	06/NQ- HĐQT	27/4/2015	<p>1. Đồng ý mua lại toàn bộ số vốn của Công ty cổ phần bông và kinh doanh tổng hợp miền Trung mua cổ phần tại Công ty cổ phần Giống cây trồng Nha Hồ như sau:</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng cổ phần: 73.589 CP - Giá chuyển nhượng: 12.100, đồng/ 01 cổ phần - Thành tiền: 890.426.900 đồng <p>2. Đồng ý mua thêm một số cổ phần của các cổ đông tại Công ty cổ phần Giống cây trồng Nha Hồ như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng cổ phần: 20.209 CP - Giá chuyển nhượng: 12.100, đồng/ 01 cổ phần - Thành tiền: 244.528.900 đồng <p>3. Giao Tổng giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng luật định.</p>
9	03/QĐ-HĐQT	07/5/2015	<p>1. Cử các ông, bà có tên sau đây làm người đại diện phần vốn của Công ty với 1.080.078 cổ phần chiếm 54,004% VDL của Công ty cổ phần Giống cây trồng Nha Hồ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ông Trần Anh Hào, TGD công ty với tỷ lệ: 32,13% VDL - ông Trần Thế Lâm, trợ lý TGD với tỷ lệ: 10,934% VDL - ông Nguyễn Hữu Thành, Phó TGD với tỷ lệ: 5,47% VDL - ông Vũ Xuân Long, TGD C.ty CP Giống cây trồng Nha Hồ, với tỷ lệ: 5,47% VDL. <p>2. Các ông, bà có tên tại điều 1 thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người quản lý phần vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần Giống cây trồng Nha Hồ đúng theo Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành.</p> <p>3. Quyết định này thay thế các quyết định về cử người đại diện vốn trước đây. Tổng giám đốc và các ông, bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành. Quyết định có hiệu lực từ ngày ban hành.</p>
10	07/NQ-HĐQT	20/5/2015	<p>1. Đồng ý giao Tổng giám đốc và Ban điều hành tiến hành chọn đơn vị thiết kế và cung cấp trang thiết bị phòng cháy chữa cháy với nội dung: lập thiết kế dự toán hệ thống báo cháy tự động và hệ thống họng nước chữa cháy trong tòa nhà văn phòng Công ty.</p> <p>2. Sau khi hồ sơ thiết kế dự toán được Công ty và Phòng cảnh sát PCCC quận Bình Thạnh phê duyệt, giao Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo đúng qui định pháp luật.</p>
11	08/NQ-HĐQT	12/6/2015	<p>1. Phê duyệt đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về việc bán xe Ford Ranger biển số 54T-6221, hình thức bán đấu giá công khai với giá khởi điểm là: 170.000.000 đồng.</p> <p>2. Phê duyệt đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về việc chọn và chỉ định đơn vị trúng thầu thiết kế dự toán, cung cấp lắp đặt hệ thống PCCC tại tòa nhà văn phòng Công ty là: Công ty TNHH TM-DV-CN-KT PCCC HẢI LONG với tổng chi phí đầu tư dự toán là: 356.245.000 đồng, nguồn vốn đầu tư từ Quỹ đầu tư phát triển sản xuất.</p> <p>3. Giao Tổng giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng luật định.</p>

12	09/NQ- HĐQT	09/7/2015	<p>1. Phê duyệt đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về việc mua lại trạm biến áp 1000KVA của Công ty TNHH AN PHÚ THỊNH như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý mua trạm biến áp 1000KVA của Công ty TNHH An Phú Thịnh đang hiện hữu trên khu đất tại Chi nhánh Đồng Nai. - Giá mua chưa có VAT là: 650.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu đồng) - Nguồn kinh phí đầu tư: Trích từ quỹ đầu tư phát triển sản xuất. <p>Hình thức thanh toán: bằng việc cân trừ công nợ giữa Công ty TNHH An Phú Thịnh và Công ty CP bông Việt Nam</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng luật định.</p>
13	10/NQ- HĐQT	18/9/2015	<p>1. Đồng ý giảm giá bán nhà số 77 đường Phạm Ngọc Thạch, TP.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận với mức giảm 20% so với giá trị thẩm định đã đăng ký rao bán vào ngày 30/6/2015 tại Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản thuộc Sở Tư Pháp tỉnh Bình Thuận nhưng không có khách mua, cụ thể từ mức giá 3.069 triệu đồng giảm xuống còn 2.450 triệu đồng. Tiếp tục thực hiện việc bán nhà nói trên thông qua đấu giá tại Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Thuận với mức giá khởi điểm là 2.450 triệu đồng.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng qui định pháp luật.</p>
14	04/QĐ- HĐQT	18/9/2015	<p>1. Quyết định việc sử dụng mẫu dấu của Chi nhánh như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên Chi nhánh: Chi nhánh Công ty cổ phần bông Việt Nam tại Bình Dương; - Địa chỉ: Khu phố 2, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; - Mã số chi nhánh: 0301225328-014 - Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần - Số lượng đăng ký con dấu: 01 (Một). <p>2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 18/9/2015.</p>
15	11/NQ- HĐQT	28/10/2015	<p>1. Phê duyệt đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về chi phí thi công các hạng mục tại khu nhà kho Chi nhánh Đồng Nai như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợp 02 gian mái tôn 488m² và hệ thống gom thoát nước mái nhà kho 1.680m² là: 124.339.800 đồng; - Thi công hệ thống thoát nước , hồ gas giữa dãy kios và nhà kho 2.772m² là: 28.440.400 đồng; <p>Tổng dự toán 02 hạng mục (đã gồm VAT): 152.780.200đ.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng luật định.</p>
16	12/NQ- HĐQT	11/11/2015	<p>1. Phê duyệt đề nghị của Tổng giám đốc Công ty về thi công sửa chữa các hạng mục của nhà kho 850m² tại Khu Công nghiệp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận do Xí nghiệp Dịch vụ Thương mại ngành bông đang quản lý sử dụng như sau:</p>

			<p>a- Dự toán chi đã gồm VAT: 275.412.637 đồng, nguồn vốn đầu tư từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty;</p> <p>b- Chỉ định nhà thầu: Công ty TNHH Long Trang, địa chỉ 31, đường số 6, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.</p> <p>2. Giao Tổng giám đốc công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng luật định.</p>
17	13/NQ-HĐQT	14/12/2015	<p>1. Thông qua “ Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD ước cả năm 2015” có các chỉ tiêu chính như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu: 193 tỷ đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 03 tỷ đồng; - Cổ tức dự kiến: 05% , chia cổ tức vào tháng 5/2016. <p>2. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2016, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu: 275 tỷ đồng; - Lợi nhuận trước thuế: 06 tỷ đồng; - Cổ tức phân đầu: 10%. <p>Giao Tổng giám đốc và Ban Điều hành có các biện pháp tổ chức thực hiện các giải pháp đề ra để đạt được kết quả SXKD cao nhất.</p> <p>3. Tổng giám đốc và Ban Điều hành tiếp tục thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem xét lại nhân sự của bộ máy quản lý Công ty, sắp xếp tinh giản bộ máy để tăng hiệu quả hoạt động, giảm chi phí tiền lương chung mà không giảm thu nhập của người lao động. Lập kế hoạch công tác chuẩn bị cho việc công bố chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Gia Lai vào thời điểm thích hợp trong năm 2016; - Tiếp tục thực hiện các phương án sang nhượng, bán tài sản, nhà đất không cần dùng hoặc sử dụng không hiệu quả trong toàn Công ty trước nhất là máy móc thiết bị cán bông, khu đất tại huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai; triển khai thực hiện theo đúng qui chế, điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành của Nhà nước. <p>4. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2015: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam.</p> <p>5. Thông qua Qui chế Phân phối thu nhập của Công ty áp dụng từ ngày 01/01/2016.</p> <p>6. Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 để trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016. Dự kiến tổ chức ĐHCĐ thường niên 2016 vào tháng 04/2016.</p>
18	05/QĐ-HĐQT	14/12/2015	<p>1. Phê duyệt Qui chế Phân phối thu nhập cho CBCNV Công ty cổ phần bông Việt Nam.</p> <p>2. Ban Tổng giám đốc, Trưởng các phòng chức năng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Qui chế này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2016, thay thế Qui chế Phân phối thu nhập cho CBCNV ban hành theo quyết định số 09/QĐ-HĐQT ngày 31/7/2012.</p>

+ Việc thực hiện chức năng giám sát

- Giám sát đối với Ban điều hành: Các thành viên HĐQT đã thực hiện được nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban điều hành một cách kịp thời, đúng đắn.

- Giám sát đối với người quản lý vốn VCC tại các công ty cổ phần khác: Công ty hiện có góp vốn tại 04 công ty cổ phần: 23.268 triệu đồng, gồm có:

- a- Công ty cổ phần bông Tây Nguyên: 5.418 triệu đồng;
- b- Công ty cổ phần bông Miền Trung: 4.550 triệu đồng;
- c- Công ty cổ phần Giống cây trồng Nha Hồ: 10.800 triệu đồng;
- d- Công ty cổ phần Sợi Phú Bài: 2.500 triệu đồng.

Công ty đã cử đầy đủ Người đại diện phần vốn của mình tham gia HĐQT và Ban kiểm soát tại các công ty trên. Trong năm qua, Người đại diện phần vốn của Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Tuy nhiên chưa thể giải quyết được những khó khăn ở một số Công ty như Công ty CP bông Tây Nguyên, Công ty cổ phần Bông và KDTH Miền Trung.

1.3 Thông tin về hợp đồng giao dịch với các thành viên HĐQT năm 2015:

+ Ông Vũ Xuân Long: Ủy viên HĐQT-TGD C.ty CP Giống cây trồng Nha Hồ

Xí nghiệp DVTM ký 01 hợp đồng, tổng trị giá: 1.248 triệu đồng

+ Ông Hồ Đăng Phú: Ủy viên HĐQT-TGD C.ty CP bông Tây Nguyên

Công ty ký 01 hợp đồng, tổng trị giá: 2.788,8 triệu đồng

Xí nghiệp DVTM ký 02 hợp đồng, tổng trị giá: 588,8 triệu đồng

1.4 Xây dựng quy chế quản lý nội bộ

Năm 2015 Hội đồng quản trị thông qua Quy chế Phân phối thu nhập của Công ty áp dụng từ ngày 01/01/2016.

Đánh giá chung: Năm 2015, Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện tốt chức năng chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ tích cực cho Ban Điều hành, cho Người đại diện vốn Công ty tại các công ty cổ phần hoàn thành nhiệm vụ, Hội đồng quản trị Công ty nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Vũ Thị Thuỳ Dương	Trưởng ban	3.000	0,060
2	Lê Xuân Hoà	Ủy viên	700	0,014
3	Bùi Thị Diệu Hương	Ủy viên	100	0,002

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát: Trong năm 2015 Ban kiểm soát họp 03 lần

- Thẩm định tình hình hoạt động Quý I,II,III/ 2015 của HĐQT
- Thẩm định Báo cáo hoạt động SXKD và báo cáo tài chính Quý I,II,III/2015
- Công tác chuẩn bị báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

3. Thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD và Ban kiểm soát 2015 (Đ/vị: triệu đ)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao của các TV tham gia điều hành	Lương, thưởng, thù lao của các TV không tham gia điều hành
1	Trần Anh Hào	CT HĐQT-TGD	276,7	
2	Nguyễn Hữu Thành	TV HĐQT-PTGD	211,5	
3	Nguyễn Thị Thanh Hương	Kế toán trưởng	180,6	
4	Dương Việt Thành	GĐĐH	52,4	
5	Lê Thị Lý	GĐĐH	174,5	
6	Trần Thanh Hùng	TV HĐQT		14,0
7	Vũ Xuân Long	TV HĐQT		22,0
8	Hồ Đăng Phú	TV HĐQT		22,0
9	Lê Hồng Linh	TV HĐQT		8,0
10	Vũ Thị Thuý Dương	T. Ban kiểm soát		22,0
11	Lê Xuân Hoà	TV BKS-PP K.Toán	135,1	
12	Bùi Thị Diệu Hương	TV BKS-TP KDXNK	140,7	

V- BÁO CÁO TÀI CHÍNH: CÔNG TY VÀ HỢP NHẤT (Có báo cáo gởi riêng)

Ngày 06 tháng 04 năm 2016

CHỦ TỊCH HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Anh Hào

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	TK GD CK	Chức vụ tại Cty	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
1	Trần Anh Hòa		CT. HĐQT kiêm TGD	025001210	18/9/2008	TP. HCM	111/55 Đường Trục, P.13, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	13.421	0.27
2	Trần Thanh Hùng		TV. HĐQT (Miễn nhiệm từ T4/2015)	024448765	23/5/2007	TP. HCM	146/4B, Đường D2, Phường 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	16.726	0.33
3	Nguyễn Hữu Thành		Phó TGD	020077722	07/10/2005	TP. HCM	681B/2 Bùi Đình Túy, P.12, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	17.638	0.35
4	Vũ Thị Thùy Dương		Trưởng BKS	022932782	17/8/2006	TP. HCM	408 Trường Trinh, P.13, Q.Tân Bình, TP. HCM	3.000	0.06
5	Bùi Thị Diệu Hương		TV.BKS, TP.KDXNK	220073484	06/08/2003	TP. HCM	45/1Đường số 5, P.16, Q.Gò Vấp, TP. HCM	100	0.002
6	Lê Xuân Hòa		TV.BKS, KTT Xí nghiệp DVTMNB	264277140	17/7/2003	Ninh Thuận	129 Lô D CX Thanh Đa, P27, Q.BT, TP. HCM	700	0.01
7	Nguyễn Thị Thanh Hương		Kế toán trưởng	025336920	10/7/2010	TP. HCM	222/56/11 Bùi Đình Túy, P.12, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	5.400	0.11
8	Lê Thị Lý		GD Điều hành	023455396	21/10/1996	TP. HCM	62/1/2K Trương Công Định, P14, QTB, TP. HCM	26.300	0.53
9	Hoàng Thị Hương		NV kế toán	264221396	14/5/2005	TP. HCM	146/4B, Đường D2, Phường 25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	65.400	1.31